TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **64/**2021/HS-ST
Ngày: 23/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Công Ánh
Các hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Ninh và Nông Thị Hương.
- *Thư ký phiên toà:* Ông Hoàng Kỳ Khôi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà:* Bà Vũ Phương Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TLST-HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST- HS, ngày 10 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thế Y**, sinh ngày: 02/5/1971 tại tỉnh Phú Thọ; nơi cư trú: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ch (đã chết) và bà Tạ Thị Ch, sinh năm 1934; vợ: Vũ Thị M sinh năm 1973; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế Y: Luật sư Tạ Gia L, Luật sư Nguyễn Thị Kim L – Văn phòng luật sư Phú Thọ và cộng sự - Đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ; địa chỉ: Số 00A, phố H, khu T, phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Hà Ngọc L*: Chị Hán Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khu AA, tổ B, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Hán Thị H: Luật sư Lê Hữu L - Công ty Luật Hợp danh H Phú Thọ - Đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ; Địa chỉ: Số 0BB, đường M, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Th: Anh Nguyễn Đức G, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Hà Văn L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt);

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn T, xã Ph, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (có mặt).

3. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

4. Chị Vũ Thị M, sinh năm 1973; địa chỉ: Khu T, thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 15/01/2021, Nguyễn Thế Y, sinh năm 1971, trú tại Khu T, thị trấn L huyện L, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe ô tô BKS 29A-034.61 của Yên, trên xe có chở ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1964, bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1956, cùng nơi cư trú với Y và ông Hà Ngọc L, sinh năm 1970, trú tại tổ BB, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ từ tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Hà Giang. Khoảng 05 giờ 50 phút cùng ngày, khi điều khiển xe đi đến Km 155+100 Quốc lộ 2 Hà Nội – Hà Giang, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, Nguyễn Thế Y điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 45-50 km/ giờ, do trời mưa phùn mặt đường trơn trượt, trời có sương mù tầm nhìn hạn chế, đến đoạn đường cua sang phải theo chiều đi, Y đã để xe ô tô do mình điều khiển đi lấn sang phần đường của làn ngược chiều, cùng lúc đó ông Hà Văn L, sinh năm 1978, trú tại thôn G, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang điều khiển xe ô tô BKS 22L-6433 đang đi từ hướng ngược chiều đến, xe của ông L đã đâm ngang vào bên phụ xe ô tô do Y điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông, gây ra hậu quả làm ông Nguyễn Văn Th, ông Hà Ngọc L chết; ông Nguyễn Thế Y, bà Nguyễn Thị S bị thương; hai phương tiện bị hư hỏng.

Quá trình kiểm tra, xác minh tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên tiến hành điều tra, khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra va chạm theo quy định.

Khám nghiệm hiện trường hồi 08 giờ ngày 16/01/2021 *(khám nghiệm theo hướng Hà Giang – Hà Nội)*:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường được giải nhựa Aphan, mặt đường bằng phẳng; đường cua sang trái, mặt đường nghiêng sang trái tầm nhìn trên 30 m ở giữa có vạch sơn ngắt quãng màu vàng báo hiệu 2 phần tường trái và phải; mặt đường nhựa được tính từ mép ngoài của hai vạch sơn màu trắng, hạn định lề đường trái và phải là 7 m; Từ tâm điểm khởi đầu của vết mài miết kí hiệu số 1 đo tiếp về phía Hà Nội sang phải 1,6 m phát hiện vết mài miết dính mạt cao su màu đen thứ hai trên mặt đường bê tông dẫn vào nhà ông Tí. Vết mài miết có chiều hướng Hà Giang - Hà Nội chéo từ trái sang phải cầy bung đất đá dài 9,3 m, chỗ rộng nhất 0,3 m; tâm điểm khởi đầu nằm ngoài mép đường nhựa phải 1,45 m; kết thúc tại phía trước lốp trước bên trái xe ô tô BKS 29A – 034.61 và nằm ngoài mép đường nhựa phải 5,4 m (ký hiệu số 02); Xe ô tô BKS 29A - 034.61 sau tai nạn đầu quay đầu về phía Hà Giang chếch sang trái, ba đờ sốc phía sau tì vào thân cây mít và cột điện bằng sắt. Má ngoài lốp trước bên phải nằm ngoài mép đường nhựa phải 4,1 m; má ngoài lốp sau bên phải nằm ngoài mép đường nhựa phải 5,4 m (ký hiệu số 3).

- Từ tâm điểm khởi đầu của vết mài miết ký hiệu số 1 trực tiếp về phía Hà Nội sang trái 6,25 m phát hiện vùng mảnh ma tít, sơn màu đỏ rơi rải rác trên mặt đường nhựa. Vùng sơn, matit có kích thước 1,45 m x 0,6 m; tâm vùng mảnh matit, sơn cách mép đường nhựa phải 0,1 m (ký hiệu số 04).

- Từ tâm điểm khởi đầu của vết mài miết kí hiệu số 1 đo trực tiếp về phía Hà Nội 9,2 m phát hiện vùng kính, cánh cửa, mảnh nhựa. Vùng kính, cánh cửa mảnh nhựa có kích thước 1,8 x 2,7 mét. Tâm vùng kính, cánh cửa, mảnh nhựa nằm ngoài mép đường nhựa phải 0,9 m (ký hiệu số 5).

- Xe ô tô tải BKS 22 L- 6433, sau tai nạn đỗ, đầu quay về phía Hà Nội; dàn lốp bên trái nằm dưới rãnh thoát nước bên trái. Má ngoài lốp trước bên phải cách mép đường nhựa trái 0,15 m; má ngoài lốp sau bên phải cách mép đường nhựa trái 0,2 m (ký hiệu số 7).”

Tại Kết luận giám định số 176/KL-KTHS ngày 02/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về dấu vết cơ học, kết luận:

“*1. Vùng đầu gãy vỡ, biến dạng, móp, méo bong tróc sơn và bám dính tạp chất mầu xám (dạng sơn) ở mặt nạ, mặt ca lăng, ốp gió hai bên, ba đờ sốc trước, hai cụm đèn chiếu sáng trước xe ô tô biển số 22L-6433 hình thành do va chạm với vùng dấy vết bóp méo, biến dạng, trược xước mất sơn và bám dính tạp chất màu đen, đỏ (dạng sơn) ở xe ô tô biển số 29A-034.61 tạo nên là phù hợp.*

2. Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe ô tô biển số 22L-6433 và xe ô tô biển số 29A-034.61 ở vị trí tương ứng đầu vùng vết mài miết bám mạt cao su màu đen tại vị trí số 1 trong biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và thuộc phần đường theo hướng khám nghiệm phù hợp.

...5. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển số 22L-6433 chuyển động hướng Hà Giang đi Hà Nội, xe ô tô biển số 29A-034.61 chuyển động hướng Hà Nội đi Hà Giang trong trạng thái đầu xe gần vuông góc với mép đường phải theo hướng khám nghiệm là phù hợp”.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 20/TT 21, ngày 05/02/2021 đối với ông Nguyễn Văn Th, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, mặt, vai phải có các vết trà sát rách da.

- Chấn thương gãy kín 1/3 dưới hai xương cẳng chân.

- Chấn thương ngực kín: Ngực biến dạng, bè sang hai bên. Sờ nắn thấy toàn bộ xương lồng ngực gãy làm nhiều đoạn dời.

2. Nguyên nhân chết:

Sốc đa chấn thương.

3. Kết luận khác:

Vị trí, đặc điểm dấu vết trên thân thể như đã mô tả ở trên. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể Nguyễn Văn Th do va đập trực tiếp với vật tày gây ra”.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 21/TT 21, ngày 05/02/2021 đối với ông Hà Ngọc L, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng đầu, vành tai phải, vai phải có các vết sưng nề, tụ máu, dập rách da.

- Ống tai phải có nhiều máu tươi chảy ra.

- Chấn thương ngực kín: Toàn bộ xương sườn phải gãy phức tạp.

- Chấn thương sọ não: Tổ chức dưới da đầu vùng thái dương phải xung quanh tai phải dập nát, chảy máu, tụ máu. Xương sọ vùng sau trên tai phải vỡ, phần nhìn thấy dài 7cm, rộng 0,1cm.

2. Nguyên nhân chết:

Đa chấn thương (chấn thương ngực kín, chấn thương sọ não)

3. Kết luận khác:

Vị trí, đặc điểm dấu vết trên thân thể như đã mô tả ở trên. Cơ chế gây thương tích: Các thương tích trên thân thể Hà Ngọc L do va đập với vật tày gây ra".

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, ngày 13/3/2021, Nguyễn Thế Y đã thỏa thuận, bồi thường cho đại diện gia đình ông Hà Ngọc L với tổng số tiền là 400.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông L đã nhận đủ số tiền, không có ý kiến gì thêm về phần bồi thường dân sự; Đại diện gia đình ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị S đều không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Thế Y.

Anh Trần Văn H, là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô tải BKS 22L-6433 đã tự sửa chữa chiếc xe và không đề nghị Y phải bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả.

Ông Hà Văn L, là người lái xe tải (không có lỗi trong vụ án) không đề nghị Y phải bồi thường, tự nguyện hỗ trợ gia đình ông Nguyễn Văn Th và ông Hà Ngọc L số tiền 15.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã tạm giữ của Nguyễn Thế Y: 01 xe ô tô BKS 29A-034.61 cùng giấy tờ xe, giấy phép lái xe; tạm giữ của ông Hà Văn L xe ô tô BKS 22L-6433 cùng giấy tờ xe, giấy phép lái xe. Ngày 22/02/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn H, sinh năm 1984, trú tại Thôn T, xã Ph, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 22L-6433 cùng giấy tờ xe và trả lại cho ông Hà Văn L giấy phép lái xe. Ngày 20/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế Y xe ô tô BKS 29A-034.61 cùng giấy tờ xe.

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 27/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên ban hành Cáo trạng số 59/CT- VKSHY truy tố bị cáo Nguyễn Thế Y về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế Y phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Y 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế Y, số 250003000394, hạng C cấp ngày 05/5/2020 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Luận cứ bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế Y: Nhất trí với đề nghị về hướng xử lý của đại diện Viện kiểm sát về phần hình phạt và phần dân sự, không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về yếu tố lỗi, đây là một phần của điều kiện khách quan, gây ra tai nạn. Vì vậy, về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Về phần dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét do bị cáo và các bị hại, người liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong tại quá trình điều tra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.*

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế Y đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 05 giờ 50 phút ngày 15/01/2021, tại Km 155+100 Quốc lộ II đường Hà Nội - Hà Giang, thuộc thôn C, xã Đ, huyện H, tỉnh Tuyên Quang: Nguyễn Thế Y đã có hành vi điều khiển xe ô tô BKS 29A-034.61 tham gia giao thông đi theo hướng Phú Thọ - Hà Giang, trên xe chở ông Hà Ngọc L, ông Nguyễn Văn Th, bà Nguyễn Thị S, do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết, điều khiển xe đi không đúng làn đường, phần đường quy định nên đã gây tai nạn với xe ô tô BKS 22L-6433 do ông Hà Văn L điều khiển đang đi ngược chiều đến, gây ra hậu quả làm ông Hà Ngọc L, ông Nguyễn Văn Th chết, bà Nguyễn Thị S bị thương.

Bị cáo tham gia giao thông nhưng không chấp hành quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, không giảm tốc độ trong điều kiện trời mưa, đường trơn, sương mù, đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ "*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ*…"

và vi phạm quy định khoản 11 Điều 5 Thông tư số 31/2019 /TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: ...11. Trời mưa; có sương mù, khói, bụi; mặt đường trơn trượt*…". Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có cơ sở chấp nhận.

[3] *Xét tính chất, vai trò, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo*:

Bị cáo là người có năng lực hành vi dân sự, đầy đủ nhận thức về hành vi của mình, bị cáo điều khiển xe ô tô tham gia giao thông do ảnh hưởng của điều kiện thời tiết, điều khiển xe đi không đúng làn đường, phần đường quy định gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ.

[4] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năm hối cải; Bị cáo tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại khắcphục hậu quả; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại Hà Ngọc L có ý kiến xin giảm nhẹ nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; tại đơn xin xét xử vắng mặt của anh Nguyễn Đức G là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Th có ý kiến xin giảm nhẹ nhiệm hình sự cho bị cáo; Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Về hướng xử lý*:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của giao thông đường bộ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác. Do vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên cũng cần xem xét, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bố đẻ của bị cáo ông Nguyễn Văn C được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba; mẹ đẻ của bị cáo là bà Tạ Thị P là thanh niên xung phong được tặng Kỷ niệm chương.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra vì hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở trên thì không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Ngoài ra nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, lái xe không phải là nghề nghiệp của bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[5.1] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đề nghị về hướng xử lý của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về yếu tố lỗi, đây là một phần của điều kiện khách quan, gây ra tai nạn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương. Về phần dân sự không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét do bị cáo và các bị hại, người liên quan đã thỏa thuận bồi thường xong.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của người bào chữa là hợp lý, đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường cho bồi thường cho đại diện gia đình ông Hà Ngọc L với tổng số tiền là 400.000.000 đồng. Đại diện gia đình ông L đã nhận đủ số tiền, không có ý kiến gì thêm về phần bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đại diện gia đình bị hại Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị S đều không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với bị cáo Nguyễn Thế Y nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Trần Văn H, là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô tải BKS 22L-6433 đã tự sửa chữa chiếc xe và không đề nghị Yên phải bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Anh Hà Văn L, là người lái xe tải (không có lỗi trong vụ án), tự nguyện hỗ trợ gia đình ông Nguyễn Văn Th và ông Hà Ngọc L số tiền 15.000.000 đồng, tại phiên tòa ông Lượng không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] *Về vật chứng:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra quá đã tạm giữ của Nguyễn Thế Y 01 xe ô tô BKS 29A-034.61 cùng giấy tờ xe, giấy phép lái xe và tạm giữ của ông Hà Văn L xe ô tô BKS 22L-6433 cùng giấy tờ xe, giấy phép lái xe.

Ngày 22/02/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Trần Văn H, sinh năm 1984, trú tại thôn T, xã P, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô BKS 22L-6433 cùng giấy tờ xe và trả lại cho ông Hà Văn L giấy phép lái xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngày 20/3/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Thế Y xe ô tô BKS 29A-034.61 cùng giấy tờ xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế Y, số 250003000394, hạng C cấp ngày 05/5/2020 nhưng tạm gữ dể đảm bảo thi hành án.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế Y, phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế Y 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 (năm) năm; thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Thế Y cho Uỷ ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Thế Y, số 250003000394, hạng C cấp ngày 05/5/2020 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ khoản 2 Điều136; khoản1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên:

Bị cáo Nguyễn Thế Y phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/9/2021); đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- UBND thị trấn L, huyện L, tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Ánh